TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2024/HS-ST
Ngày 23- 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Huyền

Ông Nguyễn Hoàng Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Tạ Phương Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tham gia phiên toà: Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, thư ký Tòa án và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn gồm có: Bị cáo, Kiểm sát viên, thư ký Tòa án, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ đối với vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/10/1983 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K (đã chết) và bà Hứa Thị D; vợ Phương Thúy P và có 01 con; tiền án: Không có; tiền sự: Tại Quyết định số: 138/QĐ-XPTT ngày 30/9/2022 của UBND xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã đối với bị cáo trong thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 30/12/2022 (chưa được xóa tiền sự); nhân thân: Tại bản án số: 77/2018/HSST ngày 22/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong

hình phạt ngày 21/9/2019 (đã được xóa án tích); Tại quyết định số: 16/QĐ-TA ngày 23/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 27/01/2017 (đã được xóa tiền sự); bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/9/2023, tạm giam từ ngày 25/9/2023 đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Mác Minh C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 20/9/2023, Tổ công tác đội điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện Cao Lộc phối hợp với Công an xã Lộc Yên, huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại khu N, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Hoàng Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 02 (hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có các chất bột màu trăng nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa Hoàng Văn H và tang vật về trụ sở để lập biên bản quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 975/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,159 gam (đã trừ bì)".

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận: Bản thân Hoàng Văn H là đối tượng nghiện ma túy Heroin từ đầu năm 2014. Khi có nhu cầu sử dụng, H thường đến khu vực khu N, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy của một người đàn ông làm nghề xe ôm (không rõ tên tuổi, địa chỉ). Khoảng 16 giờ ngày 20/9/2023, H đến tìm người đàn ông trên hỏi mua 100.000 đồng ma túy. Người lái xe ôm trên đồng ý và đưa cho H 02 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ bên trong có ma túy. Sau khi nhận được ma túy, H cất giấu ở túi quần bên trái rồi đi tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Bản Cáo trạng số: 11/CT - VKS - CL ngày 28/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích, phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối

với bị cáo. Khẳng định, Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị và là người nghiện ma túy nên không đề nghị xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ **"Quả tang Hoàng Văn H** (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,100 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ) là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến ông Mác Minh C, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của ông Mác Minh C. Xét thấy, việc vắng mặt của ông Mác Minh C không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Mác Minh C theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Hồi 16 giờ 50 phút ngày 20/9/2023, Tổ công tác đội điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện Cao Lộc phối hợp với Công an xã Lộc Yên, huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại khu N, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bị cáo Hoàng Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của bị cáo Hoàng Văn H 0,159 gam chất ma túy Heroin. Bị cáo Hoàng Văn H khai nhận mua số ma túy trên về mục đích sử dụng cho bản thân. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật vì bị cáo đã bị kết án về tội phạm ma túy, đã bị đưa đi cai nghiện ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố ý phạm phạm tội nghiêm trọng về ma túy cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích là phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nỗi bất bình trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Để quyết định mức án phù hợp ngoài việc xem xét về hành vi phạm tội nêu trên. Hội đồng xét xử còn xem xét, đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử lý hình sự, đã bị áp dụng biện pháp xử lý Hành chính và giáo dục tại địa phường nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có 01 tiền sự chưa được xóa.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, là người nghiện ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với số ma túy đã qua giám định còn lại là 0,100 gam chất ma túy Heroine được đựng trong 01 (một) phong bì có chữ **Quả tang Hoàng Văn H** (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

[11] Đối với người đàn ông làm xe ôm đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn H tại khu G, thị trấn D, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu nào khác Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331; Điều Điều 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/9/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ **"Quả tang Hoàng Văn H"** (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,100 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Cao Lộc (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Thị Hà